

GIÁO ÁN LỚP 5 - TUẦN 5:

Tập đọc

MỘT CHUYÊN GIA MÁY XÚC

I. MỤC TIÊU:

1. Đọc diễn cảm bài văn thể hiện được cảm xúc về tình bạn, tình hữu nghị của người kể chuyện với chuyên gia nước bạn.

2. Hiểu nội dung: Tình hữu nghị của chuyên gia nước bạn với công nhân Việt Nam.(trả lời được các câu hỏi 1,2,3).

3. II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Tranh ảnh về các công trình do chuyên gia nước ngoài hỗ trợ, xây dựng: cầu Thăng Long, Nhà máy Thủy điện Hoà Bình, cầu Mỹ Thuận....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	Đọc thuộc bài: Bài ca võ đất và trả lời các câu hỏi.	
1. Giới thiệu bài	- Nêu y/c bài học	- Lắng nghe
2. Luyện đọc	- Cho 1HS khá (giỏi) đọc toàn bài 1 lần. - Cho HS quan sát tranh SGK. - Nhiều HS đọc nối tiếp từng đoạn đến hết bài (2-3 lần). Có thể chia thành các đoạn: <i>Đoạn 1: Từ đầuHoà sắc êm dịu.</i> <i>Đoạn 2: Chiếc máy xúc.....Giản dị, thân mật</i> <i>Đoạn 3: Đoàn xe tải.....Chuyên gia máy xúc.</i> <i>Đoạn 4: A-lếch-xây.....hết.</i> - Khi HS đọc GV kết hợp khen, sửa cách phát âm, ngắt nghỉ hơi, giọng đọc. Giúp HS hiểu các từ mới, từ khó và giải thích thêm từ. - Cho HS luyện đọc theo cặp (2 vòng). - GV đọc diễn cảm toàn bài.	- 1 em đọc. Lớp theo dõi. - HS quan sát tranh. - HS đọc theo dãy 4 đoạn - HS tìm từ khó đọc, từ mới, giải nghĩa - HS luyện đọc theo cặp. - HS theo dõi.
3. Tìm hiểu bài	Hướng dẫn HS đọc thầm, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK. GV nêu câu hỏi: Câu 1: Anh Thủy gặp anh A-lếch-xây ở đâu?	- HS thảo luận nhóm đôi và xung phong trả lời từng câu hỏi của GV

	Câu 2: <i>Dáng anh A-lếch-xây có gì đặc biệt khiến anh Thuỷ chú ý?</i> Câu 3: <i>Cuộc gặp gỡ giữa 2 người bạn đồng nghiệp diễn ra như thế nào?</i>	
4. Đọc diễn cảm	- Cho 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn- Hướng dẫn đọc diễn cảm: Chú ý đọc lời của A-lếch-xây với giọng niềm nở, hồ hởi; chú ý cách nghỉ hơi. - GV đọc mẫu 1 đoạn (<i>diễn cảm</i>). - HS luyện đọc diễn cảm theo cặp. Sau đó thi đọc diễn cảm. Cho lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.	- 4 em đọc nối tiếp. - HS theo dõi. - HS luyện đọc theo cặp. Thi đọc diễn cảm. Bình chọn bạn đọc hay.
5. Cùng cố dặn dò	- GV nhận xét tiết học. Dặn HS về nhà xem trước bài mới	

Chính tả
(Nghe viết) MỘT CHUYÊN GIA MÁY XÚC

I. Mục tiêu:

1. Viết đúng bài chính tả, biết trình bày đúng đoạn văn.
2. Tìm được các tiếng có chứa uô, ua trong bài văn và nắm được cách đánh dấu thanh trong các tiếng có chứa uô, ua (BT2), tìm được tiếng thích hợp có chứa uô, ua để điền vào 2 trong số 4 câu thành ngữ ở BT3.
3. **HS khá, giỏi** làm đầy đủ BT3.

II/ Đồ dùng dạy học :

- SGK + Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- HS viết tiếng của các tiếng <i>chúng tiến, biển, bìa mía</i> vào mô hình vần sau đó nói rõ vị trí đặt dấu thanh trong từng tiếng – Nhận xét.	- HS làm nháp
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu và y/c của bài	- Lắng nghe
2. Hướng dẫn HS nghe - viết	- GV đọc bài chính tả SGK. - Luyện viết từ <i>buồng máy, ngoại quốc, chất phác, A-lếch-xây</i> . Viết bài chính tả : - GV đọc cho HS viết (nhắc HS tư thế ngồi viết). - Đọc lại để HS soát lỗi. Chấm chữa bài chính tả : - Chấm từ 5-7 bài. - Nhận xét chung về ưu, khuyết điểm	- Cả lớp đọc thầm SGK. - HS tập viết vào nháp, bảng con - HS viết vào vở - tự soát lỗi. - Đổi vở - soát lỗi. - Nộp vở.
3. Làm bài tập chính tả	<i>a/ Cho HS đọc yêu cầu của BT2. Hướng dẫn mẫu 1 câu đầu.</i> - Giao việc : + HS viết vào vở những tiếng có chứa <i>uô, ua</i> - Cho HS làm bài vào vở và đọc kết quả. Nêu quy tắc đánh dấu thanh ở các tiếng chứa nguyên âm đôi ua, uô - GV sửa bài. <i>b/ Cho HS đọc yêu cầu của BT3.</i> - Giúp HS hiểu nghĩa của các thành ngữ :	- HS đọc yêu cầu của BT2- theo dõi làm mẫu. - HS làm vào vở, nêu kết quả, nêu quy tắc đánh dấu thanh - HS đọc yêu cầu của BT3

	○ Muôn người như một. ○ Chậm như rùa ○ Ngang như cua ○ Cày sâu cuốc bẫm	- HS trả lời. - <i>HS khá,giỏi</i> : làm đầy đủ BT3. - Nghe sửa bài.
Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Xem bài sau Ê-mi-li, con...	

Toán:
ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI

I. Mục tiêu:

- Biết tên gọi, kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo độ dài thông dụng.
- Biết chuyển đổi các số đo độ dài và giải các bài toán với các số đo độ dài.
- BT: 1, 2(a, c), 3.

II. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- Gọi 1 em lên bảng giải. GV chấm bài 5 em. GV nhận xét. Bài 3: Yêu cầu HS tóm tắt đọc bài toán 100 km : 12 l xăng 50 km : lít xăng	100 km gấp 50 km số lần là: $100 : 50 = 2$ (lần) Ô tô đi 50 km tiêu thụ số l xăng là: $12 : 2 = 6 (l)$ - Cả lớp sửa bài.
1. Bài mới	Bài 1: Giúp HS nhắc lại về quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài vào bảng. Yêu cầu HS nhận xét về quan hệ giữa hai đơn vị đo độ dài liền nhau và cho ví dụ. Bài 2: Cho HS làm nhóm 4. Sửa bài. Bài 3: Cho HS làm bài rồi chữa bài. Làm cá nhân. Cả lớp sửa bài	- Hai đơn vị đo liền nhau: * Đơn vị lớn gấp 10 lần đơn vị bé. * Đơn vị bé bằng $\frac{1}{10}$ đơn vị bé. a) Chuyển đổi từ các đơn vị lớn ra các đơn vị bé hơn liền kề. c) Chuyển đổi từ các đơn vị bé ra các đơn vị lớn. $1\text{mm} = \frac{1}{10}\text{cm}$ $1\text{cm} = \frac{1}{100}\text{m}$ $1\text{m} = \frac{1}{1000}\text{km}$ - 1 em lên bảng giải. <i>Bài giải</i> a) Đường sắt từ Đà Nẵng đến TP. Hồ Chí Minh dài là: $791 + 144 = 935 \text{ (km)}$ b) Đường sắt từ Hà Nội đến TP. Hồ Chí Minh dài là: $791 + 935 = 1726 \text{ (km)}$ <i>Đáp số:</i> a) 35 km; b) 1726 km

Củng cố	- Hai đơn vị đo độ dài liền nhau hơn kém nhau như thế nào? - Về nhà bài 3. Bài sau: Ôn tập bảng đơn vị đo khối lượng.	- <i>HS khá, giỏi</i> trả lời. - HS lắng nghe.

Đạo đức:
Bài 3: CỐ CHÍ THÌ NÊN
(Tiết 1)

I. Mục tiêu:

- Biết được một số biểu hiện cơ bản của người sống có ý chí.
- Biết được: Người có ý chí có thể vượt qua được khó khăn để vươn lên trong cuộc sống.
- Xác định được những thuận lợi, khó khăn của mình ; biết đề ra kế hoặc vượt khó khăn của bản thân
- Cảm phục và noi theo những tấm gương có ý chí vượt lên những khó khăn trong cuộc sống để trở thành những người có ích cho gia đình, cho xã hội.

II. Đồ dùng dạy - học

- Một số mẫu truyện về những tấm gương vượt khó như: Nguyễn Ngọc Ký, Nguyễn Đức Trung ...
- Thẻ màu để dùng cho HĐ3, tiết 1

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
Hoạt động 1	<i>HS tìm hiểu thông tin về tấm gương vượt khó Trần Bảo Đồng</i> <i>* Mục tiêu:</i> HS biết được hoàn cảnh và những biểu hiện vượt khó của Trần Bảo Đồng <i>* Cách tiến hành:</i> - Cho HS tự đọc thông tin về Trần Bảo Đồng và thảo luận cả lớp theo câu hỏi 1, 2, 3 <i>KL:</i> Dù gặp khó khăn, những nếu có quyết tâm cao và biết sắp xếp thời gian hợp lí thì vẫn học tốt và giúp gia đình	- Cả lớp đọc thầm, thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK - Lắng nghe
Hoạt động 2	<i>Xử lí tình huống</i> <i>* Mục tiêu:</i> HS chọn được cách giải quyết tích cực nhất, thể hiện ý chí vượt lên khó khăn trong các tình huống <i>* Cách tiến hành:</i> - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ và giao cho mỗi nhóm 1 tình huống <i>TH1:</i> Đang học lớp 5, 1 tai nạn cướp đi Khôi đôi chân khiến em không thể đi lại được, trong hoàn cảnh đó có thể Khôi sẽ ntn?	- Chia nhóm, thảo luận nhóm - Đại diện các nhóm lên trình bày tình huống được giao

	<u>TH2</u>: Nhà Thiên rất nghèo. vừa qua lại bị lũ lụt cuốn trôi hết nhà, đồ đạc. Theo em, trong hoàn cảnh đó, Thiên có thể làm gì để tiếp tục đi học? - GV kết luận:	- Lắng nghe
Hoạt động 3	<i>Làm BT 1 – 2, SGK</i> <i>* Mục tiêu:</i> HS phân biệt những biểu hiện của ý chí vượt khó và những ý kiến phù hợp với nội dung bài học <i>* Cách tiến hành:</i> - Y/c HS trao đổi theo cặp - GV nêu từng trường hợp - Y /c HS làm BT 2 theo cách trên - Y/c HS đọc phần ghi nhớ trong SGK	- HS ngồi liền nhau thành 1 cặp cùng trao đổi từng trường hợp của BT1 - Giơ thẻ màu để thể hiện sự đánh giá của mình - Tương tự như BT1 - 1 – 2 HS đọc
Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị tiết sau	

Luyện từ và câu:
MỞ RỘNG VỐN TỪ: *HOÀ BÌNH*

I. Mục tiêu:

1. Hiểu nghĩa của từ: *hoà bình* (BT1) , tìm được từ đồng nghĩa với từ: *hoà bình* (BT2).
2. viết được đoạn văn miêu tả cảnh thanh bình của một miền quê hoặc thành phố (BT3)

II. Đồ dùng dạy - học

- Từ điển HS (nếu có)
- Một số tờ phiếu viết nội dung của BT 1, 2.

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- Y/c HS làm lại BT 3, 4 tiết LTVC tuần trước	- 2 HS làm bài
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục đích và y/c của bài học	- Lắng nghe
2. Hướng dẫn HS làm bài tập	HD1: Hướng dẫn HS làm BT1 - Cho HS đọc y/c của bài. Y/c HS làm bài Lời giải: Các ý không đúng: + <i>Trạng thái bình thản</i>: Không biểu lộ xúc động. Đây là từ chỉ trạng thái tinh thần của con người, không dùng để nói tình hình đất nước hay thế giới + <i>Trạng thái hiền hoà, yên ả</i>: . <i>Yên ả</i> là trạng thái của cảnh vật . <i>Hiền hoà</i> là trạng thái của cảnh vật hoặc tính nết của con người HD2: Hướng dẫn HS làm BT2 - GV giúp HS giải nghĩa các từ: + <i>Thanh thản</i>: + <i>Thái bình</i>: - Y/c HS tìm từ đồng nghĩa với từ <i>hoà bình</i> HD3: Hướng dẫn HS làm BT3 - Y/c HS đọc y/c của bài. HS có thể	- 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm Tâm trạng nhẹ nhàng, thoải mái, không có điều gì ấy nấy . Yên ỗn không có chiến tranh. - <i>Bình yên, thanh bình, thái bình</i> - 1 HS đọc - HS viết đoạn văn từ 5 – 7

	viết cảnh thanh bình của địa phương em hoặc làng quê, thành phố trên tivi	câu
5. Củng cố dẫn dò	- Nhận xét tiết học. Y/c HS về nhà tiếp tục viết lại đoạn văn cho hoàn chỉnh	

KHOA HỌC:

Bài 9: Thực hành:

NÓI “KHÔNG !” VỚI ĐỐI VỚI CÁC CHẤT GÂY NGHIỆN

I. Mục tiêu:

- Nêu được một số tác hại của rượu, bia, thuốc lá, ma túy.
- Từ chối sử dụng rượu, bia, thuốc lá, ma túy.

II. Đồ dùng dạy học:

- Thông tin hình trang 20; 21; 22; 23sgk
- Các hình ảnh và thông tin về tác hại của các chất trên, phiếu bài tập

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- Nêu những việc nên làm đối với tuổi dậy thì ? - Những việc không nên làm đối với tuổi dậy thì ?	-2 học sinh trả lời
Hoạt động 1	Xử lý thông tin - Y/c hs đọc thông tin trong sgk và hoàn thành bài tập về tác hại của thuốc lá, rượu, bia , ma túy đối với người sử dụng và người xung quanh (phiếu bài tập) - Gọi hs trình bày, nhận xét * Kết luận: Rượu, bia, thuốc lá, ma túy đều là những chất gây nghiện. Riêng ma túy là chất gây nghiện bị nhà nước cấm.	- Đọc sgk và hoàn thành bài tập - Trình bày - Lắng nghe
Hoạt động 2	Bốc thăm trả lời - Chuẩn bị sẵn các hộp đựng phiếu: Mỗi hộp đựng các câu hỏi về tác hại của thuốc lá, rượu bia, ma túy - Đề nghị mỗi nhóm cử 1 bạn lên bốc thăm câu hỏi: + Khói thuốc lá gây ra những bệnh nào? + Khói thuốc lá gây hại cho người hút như thế nào? + Bạn có thể làm gì để giúp bố(hoặc người thân) không hút thuốc lá trong nhà hoặc cai thuốc lá + Rượu bia là những chất gì? + Rượu bia là những chất gây ra bệnh gì? + Rượu bia có thể gây ảnh hưởng đến nhân	- Nhóm trưởng lên bốc thăm - Thảo luận , trả lời

	cách người nghiện như thế nào? + Người nghiện rượu, bia có thể ảnh hưởng đến người xung quanh như thế nào? + Bạn có thể làm gì để giúp bố không nghiện rượu, bia + Ma túy là tên chung để gọi những chất gì? + Ma túy có tác hại gì? + nếu có người thuê bạn tham gia vận chuyển ma túy bạn sẽ làm gì? - Cũng có những hiểu biết về tác hại của thuốc lá, rượu, bia, ma túy	
Củng cố	- Nêu tác hại của rượu, bia, thuốc lá ma túy đối với người sử dụng? - Nêu tác hại của rượu, bia, thuốc lá, ma túy đối với người xung quanh? Dặn tiết sau học tiếp theo	- <i>HS khá, giỏi</i> trả lời - <i>HS khá, giỏi</i> trả lời

Tập đọc
E-MI-LI, CON ...

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng các tên riêng nước ngoài (Ê-mi-li, Mo-ri-xơn, Giôn-xơn, Pô-tô-mác, Oa-sinh-ton), trong bài, đọc diễn cảm được bài thơ.
- Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi hành động dũng cảm của một công dân Mỹ, dám tự thiêu để phản đối cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. (Trả lời được các câu hỏi: 1, 2, 3, 4, thuộc một khổ thơ trong bài).
- **HS khá, giỏi** thuộc lòng khổ thơ 3, 4 biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng xúc động, trầm lắng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK
- Tranh ảnh về những cảnh đau thương mà đế quốc Mỹ đã gây ra trên đất nước Việt Nam, VD: B.52 rải thảm; bệnh viện; trường học bốc cháy.

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	HS đọc lại bài <i>Một chuyên gia máy xúc</i> và trả lời câu hỏi.	
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu và y/c của bài	- Lắng nghe
2. Luyện đọc	- HS đọc những dòng nói về xuất xứ bài thơ và toàn bài thơ. - GV giới thiệu tranh minh họa bài đọc; ghi lên bảng các tên riêng phiên âm để HS cả lớp luyện đọc: <i>Ê-mi-li, Mo-ri-xơn, Giôn-xơn, Pô-tô-mác, Oa-sinh-ton</i>. - GV hướng dẫn HS đọc bài thơ theo từng khổ. <i>Khổ 1: Lời nói Mo-ri-xơn với con đọc giọng trang nghiêm, nén xúc động; lời bé Ê-mi-li- ngây thơ, hồn nhiên</i> <i>Khổ 2: Lời chú Mo-ri-xơn lên án tội ác của chính quyền Giôn-xơn- giọng phẫn nộ, đau thương.</i> <i>Khổ 3: Lời chú Mô-ri-xơn nhấn nhủ, từ biệt vợ con- giọng yêu thương, nghẹn ngào, xúc động.</i> <i>Khổ 4: Mong ước của chú Mo-ri-xơn thức tỉnh lương tâm nhân loại- giọng đọc chậm, xúc động, nhấn giọng các từ ngữ:</i>	- 2 Hs đọc. - HS quan sát. luyện đọc. - HS luyện đọc theo cặp.

	<i>sáng nhất, sáng loà, sự thật, gọi cảm giác thiêng liêng về một cái chết bất tử.</i> - HS luyện đọc theo cặp. - GV đọc diễn cảm bài thơ	
3. Tìm hiểu bài	- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm khổ thơ đầu. Cho HS đọc theo cặp (<i>đọc thầm</i>) từng khổ thơ, cả bài thơ trao đổi và trả lời câu hỏi: Câu 1: <i>Vì sao chú Mô-ri-xon lên án cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ?</i> Câu 2: <i>Chú Mô-ri-xon nói với con điều gì khi từ biệt ?</i> Câu 3: <i>Vì sao chú Mô-ri-xon nói với con: “Cha đi vui..”?</i> Câu 4: <i>Em có suy nghĩ gì về hành động của chú Mô-ri-xon?</i>	- HS theo dõi. Thảo luận theo cặp trả lời các câu hỏi.
4. Đọc diễn cảm	- Hướng dẫn HS luyện đọc diễn cảm. GV đọc mẫu. - HS luyện đọc diễn cảm theo cặp 4 khổ thơ. - HS thi đọc diễn cảm trước lớp. GV theo dõi, uốn nắn. - HS khá, giỏi đọc thuộc khổ thơ 3, 4. GV cho HS thi đọc thuộc.	- HS luyện đọc diễn cảm. Thi đọc diễn cảm - HS khá, giỏi đọc thuộc khổ thơ 3, 4. - HS luyện đọc thuộc và thi đọc thuộc.
5. Cùng cố dặn dò	GV nhận xét tiết học. Dặn về nhà HTL 1 khổ thơ trong bài.	

Lịch sử:

Bài 5: PHAN BỘI CHÂU VÀ PHONG TRÀO ĐÔNG DU

I. MỤC TIÊU:

- Biết Phan Bội Châu là một trong những nhà yêu nước tiêu biểu đầu thế kỷ XX (giới thiệu đôi nét về cuộc đời, hoạt động của Phan Bội Châu):
 - + Phan Bội Châu sinh năm 1867 trong một nhà nho nghèo thuộc tỉnh Nghệ An. Phan Bội Châu lớn lên khi đất nước bị đô hộ, ông day dứt lo tìm con đường giải phóng dân tộc.
 - + Từ năm 1905-1908 ông vận động thanh niên Việt Nam sang Nhật học để trở về đánh Pháp cứu nước. Đây là phong trào Đông du.
- **HS khá, giỏi** biết được vì sao PT Đông Du thất bại: do sự cấu kết của thực dân Pháp với chính phủ Nhật.

II. Đồ dùng dạy học :

- Chân dung Phan Bội Châu.
- Phiếu học tập cho học sinh.
- HS chuẩn bị các thông tin, tranh ảnh sưu tầm được về phong trào Đông du và Phan Bội Châu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- GV gọi 3 học sinh lên bảng - Nhận xét và cho điểm HS - GV cho HS quan sát chân dung Phan Bội Châu và hỏi: Em cho biết nhân vật lịch sử này tên là gì, có đóng góp gì cho lịch sử nước nhà không?	3 HS lần lượt lên bảng trả lời các câu hỏi sau: . Câu 1, câu 2 / 12 - HS nêu hiểu biết của bản thân: Đó là Phan Bội Châu, ông là nhà yêu nước tiêu biểu đầu thế kỷ XX
Giới thiệu bài	Nêu mục tiêu bài học	Học sinh nghe
Hoạt động 1	Tiểu sử Phan Bội Châu. - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm để giải quyết yêu cầu: + Chia sẻ với các bạn trong nhóm thông tin, tư liệu em tìm hiểu được về Phan Bội Châu. + Cả nhóm cùng thảo luận, chọn lọc thông tin để viết thành tiểu sử của Phan Bội Châu. - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu trước lớp. - GV nhận xét phần tìm hiểu của HS,	- HS theo dõi - HS hoạt động nhóm, cùng trao đổi và nêu ý kiến + Lần lượt từng HS trình bày thông tin của mình trước nhóm, cả nhóm cùng theo dõi. + Các thành viên trong nhóm thảo luận để lựa chọn thông tin và ghi vào phiếu học tập của nhóm mình. - Đại diện 1 nhóm HS trình

	sau đó nêu một số nét chính về tiểu sử Phan Bội Châu	bày ý kiến, các nhóm khác bổ sung ý kiến.
Hoạt động 2	Sơ lược về phong trào Đông du GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, cùng đọc SGK tìm hiểu nội dung với các câu hỏi gợi ý : + Phong trào Đông du diễn ra vào thời gian nào? Ai là người lãnh đạo? Mục đích của phong trào là gì? + Nhân dân trong nước, đặc biệt là các thanh niên yêu nước đã hưởng ứng phong trào Đông du như thế nào? + Kết quả của phong trào Đông du và ý nghĩa của phong trào này là gì? - GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp. - GV nhận xét, sau đó hỏi HS khá, giỏi: + Tại sao trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn, nhóm thanh niên VN vẫn hăng say học tập? + Tại sao chính phủ Nhật trục xuất Phan Bội Châu và những người du học? (<i>HS khá, giỏi</i>)	- HS đọc thầm SGK, trao đổi và rút ra những nét chính của phong trào Đông du - Gọi học sinh trình bày lại về phong trào Đông du, cả lớp nhận xét bổ sung. + Vì họ có lòng yêu nước nên quyết tâm hy sinh để về cứu nước. + Vì thực dân Pháp cấu kết với Nhật chống phá phong trào Đông du.
Củng cố dẫn dò	- GV yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi. - GV nhận xét tiết học, dặn dò HS về nhà tìm hiểu quê hương và thời niên thiếu của NT Thành	

Luyện từ và câu:
TỪ ĐỒNG ÂM

I. Mục tiêu và nhiệm vụ:

- Hiểu thế nào là từ đồng âm (ND ghi nhớ).
- Biết phân biệt được nghĩa của từ đồng âm (BT1 mục III), đặt được câu để phân biệt được các từ đồng âm (2 trong số 3 từ ở BT2), bước đầu hiểu tác dụng của từ đồng âm qua mẫu chuyện vui và các câu đố.
- **HS khá, giỏi** làm được đầy đủ BT3, nêu được tác dụng của từ đồng âm qua BT3, BT4.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động thầy	Hoạt động trò
KTBC	- Y/c HS đọc đoạn văn miêu tả cảnh thanh bình của một miền quê hoặc thành phố (tiết LTVC trước)	- 2 HS làm
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu bài học	- Lắng nghe
2. Phân nhận xét	- Y/c HS làm việc cá nhân. - GV chốt: 2 từ <i>câu</i> phát âm hoàn toàn giống nhau song nghĩa khác nhau. Từ như thế gọi là từ đồng âm	- HS chọn dòng nêu đúng nghĩa của mỗi từ trong câu
3. Ghi nhớ	- Y/c HS đọc phần ghi nhớ trong SGK	- 2 – 3 HS đọc
4. Luyện tập	Bài 1 - Cho HS đọc y/c BT1 - Cho HS làm việc theo cặp - Nhận xét Bài 2: HS đọc y/c của bài - Cho HS làm việc cá nhân Bài 3: Y/c HS đọc BT2 - Y/c HS làm việc cá nhân Giải: Nam nhầm từ tiền trong cụm từ tiền tiêu (tiền để chi tiêu) với tiếng tiêu trong từ đồng âm: Tiền tiêu (vị trí quan trọng, nơi bố trí canh gác ở phía trước khu vực) Bài 4: HS đọc y/c của bài - Cho HS thi giải câu đố Lời giải: . Câu a: con chó thui; từ chính trong câu đố có nghĩa là nướng chín chứ không phải là số chín . Câu b: Cây hoa súng và khẩu súng	- 1 HS đọc to - Làm việc theo cặp, đại diện các cặp nêu từng ý của bài - 1 HS đọc - HS làm bài vào VBT - 1 HS đọc - HS khá, giỏi giải thích sự nhầm lẫn của Nam. - HS đọc y/c của bài - HS khá, giỏi thi giải câu đố

	(khẩu súng còn được gọi là câu súng)	
3. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS đọc thuộc 2 câu đố để đố bạn bè, người thân ; tập tra từ điển HS	

Toán:

ĐỀ-CA-MÉT VUÔNG. HÉC-TÔ-MÉT VUÔNG

I. Mục tiêu: -Biết tên gọi,kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo diện tích: đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông.

- Biết đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông
- Biết mối quan hệ giữa đề-ca-mét vuông và mét vuông, đề-ca-mét vuông với héc-tô-mét vuông.
- Biết chuyển đổi đơn vị đo diện tích (trường hợp đơn giản) - BT: 1,2,3.

B)Đồ dùng dạy học:

- Hình vẽ biểu diễn hình vuông có cạnh dài 1dam, 1hm (thu nhỏ)

II. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	Gọi 1 em lên sửa bài 3. Gv chấm 4 em. Nhận xét.	- HS tính diện tích hình chữ nhật ABCD và hình vuông CEMN, từ đó tính diện tích của cả mảnh đất.Cả lớp nhận xét bài làm của HS trên bảng
2. Luyện tập	1.Giới thiệu đơn vị đo diện tích đề-ca-mét vuông <i>a) Hình thành biểu tượng về đề-ca-mét vuông</i> - GV yêu cầu HS nhắc lại những đơn vị đo diện tích đã học ; có thể hỏi để HS nhớ lại, chẳng hạn: “- GV có thể cho HS tự nêu cách đọc và viết kí hiệu đề-ca-mét vuông (dam_2) (tương tự như đối với các đơn vị đo diện tích đã học). <i>b) Phát hiện mối quan hệ giữa đề-ca-mét vuông</i> - GV chỉ vào hình vuông có cạnh dài 1dam (đã chuẩn bị trong phần B - Đồ dùng dạy học), giới thiệu: Chia mỗi cạnh của hình vuông thành 10 phần bằng nhau. Nối các điểm chia để tạo thành các hình vuông nhỏ. - GV cho HS quan sát hình vẽ ; tự xác định: số đo diện tích mỗi hình vuông nhỏ, số hình vuông nhỏ ; tự rút ra nhận xét: hình vuông 1 dam_2 gồm 100 hình vuông 1m_2 . 2. Giới thiệu đơn vị đo diện tích héc-	Mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1m”, “Ki-lô-mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1km”, “Đề-ca-mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1dam” - Học sinh theo dõi.

	tô-mét vuông Tương tự như phần 1.	- Học sinh theo dõi.
	Bài 1: Cho HS đọc miệng. Cả lớp theo dõi và nhận xét. Bài 2: * GV yêu cầu HS tự làm bài, sau đó đổi vở cho nhau để kiểm tra chéo và chữa bài. Bài 3: * Rèn cho HS kỹ năng đổi đơn vị đo. * GV hướng dẫn HS dựa vào mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích để làm bài rồi chữa bài (làm phần (a), cột 1). Bài 4: (Dành cho HS khá,giỏi làm thêm) Nhằm rèn cho HS biết cách viết số đo diện tích có hai đơn vị thành số đo diện tích dưới dạng hỗn số có một đơn vị.	* Luyện viết số đo diện tích với đơn vị dam, hm 270dam^2, 18954dam^2, 603hm^2, 3424hm^2. a) Đối với dạng $2\text{dam}^2 = \dots \text{m}$ (Đổi từ đơn vị lớn ra đơn vị bé), có thể làm như sau : Vì $1\text{dam}^2 = 100\text{m}^2$ $2\text{dam}^2 = 1\text{dam}^2 \times 2 = 100 \times 2 = 200\text{m}^2$. Vậy ta viết 200 vào chỗ chấm . (*Lưu ý:Thực hiện phép nhân nhẩm với 100 rồi viết kết quả vào chỗ chấm, không trình bày các bước tính trung gian như trên.)
Củng cố	-Nêu mối quan hệ giữa đề-ca- mét vuông và mét vuông. Nêu mối quan hệ giữa dam^2 và hm^2 .	

KHOA HỌC:
Bài 10: Thực hành:
NÓI “KHÔNG !” VỚI ĐỐI VỚI CÁC CHẤT GÂY NGHIỆN

I. Mục tiêu:

- Nêu được một số tác hại của rượu, bia, thuốc lá, ma túy.
- Từ chối sử dụng rượu, bia, thuốc lá, ma túy.

II. Đồ dung dạy học:

- Phiếu bài tập
- Ghế gv (trò chơi)

III. Các hoạt động dạy học:

KTBC:

- Nêu tác hại của các chất gây nghiện đối với người sử dụng và người xung quanh?

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
Hoạt động 1	<i>Làm phiếu bài tập</i> - Yêu cầu hs hoàn thành bài tập sau: <u>Bài tập1:</u> Nếu có người rủ bạn dùng thử ma túy, bạn sẽ làm gì? a) Nhận lời ngay b) Thử luôn vì sợ bạn bè chê cười c) Thử một lần cho biết, vì thử một lần sẽ không bị nghiện. d) Từ chối một cách khéo léo, cương quyết và tìm cách khuyên người ấy không nên dùng ma túy. <u>Bài tập2:</u> Nếu có người thuê bạn tham gia vận chuyển ma túy, bạn sẽ làm gì? a) Từ chối và sau đó báo công an b) Từ chối và không nói với ai về chuyện đó cả c) Nhận lời vì làm như thế rất dễ kiếm tiền d) Nhận lời vì bạn chỉ làm một lần sẽ không thể bị bắt - Chấm bài tập, nhận xét, chốt ý	Hoàn thành bài tập
Hoạt động 2	<i>Trò chơi: "Chiếc ghế nguy hiểm"</i> - Đặt chiếc ghế ở ngay cửa, chỉ vào chiếc ghế và nói: Đây là một chiếc ghế rất nguy hiểm vì nó đã nhiễm điện cao thế, ai chạm vào sẽ bị điện giật chết, ai	- Chấm chéo, nộp bài, sửa bài - Tham gia trò chơi

	tiếp xúc với người chạm vào ghế cũng bị chết vì điện giật. Khi các em từ ngoài cửa đi vào hãy cố gắng đừng chạm vào ghế. Bạn không chạm vào ghế nhưng chạm vào người đã đụng vào ghế cũng bị giật điện. - Yêu cầu cả lớp ra ngoài hành lang và bắt đầu trò chơi - Theo dõi hs chơi và nhận xét - đánh giá chung *Kết luận: Trò chơi đã giúp chúng ta định hướng đúng đắn cho mình trước những nguy hiểm của các chất gây nghiện trên	- Nhận xét cùng gv - Lắng nghe
Hoạt động 4	Đóng vai: - Giao tình huống cho hs đóng vai như sau: Lân và Hùng là hai bạn thân, một hôm Lân nói với Hùng là mình đã tập hút thuốc lá và thấy có cảm giác thích thú. Lân cố rủ Hùng cùng hút thuốc lá với mình. Nếu bạn là Hùng, bạn sẽ ứng xử như thế nào? - Nhận xét, đánh giá *Lồng ghép: + Mỗi chúng ta đều có quyền từ chối, quyền tự bảo vệ và được bảo vệ, đồng thời chúng ta cũng phải tôn trọng những quyền đó của người khác + Mỗi người có một cách từ chối riêng nhưng cái đích cần đạt được là nói “Không!” đối với các chất gây nghiện.	- Cử 2 bạn đóng vai - Nhận xét - Lắng nghe
Củng cố	“Dùng thuốc an toàn”	

Toán:
MI-LI-MÉT VUÔNG. BẢNG ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH

I. Mục tiêu:

- Biết tên gọi, kí hiệu, độ lớn của mi-li-mét vuông. Biết quan hệ giữa mi-li-mét vuông và xăng-ti-mét vuông.
- Biết tên gọi, kí hiệu, mối quan hệ của các đơn vị đo diện tích trong bảng đơn vị đo diện tích.
- BT: 1,2a(cột 1),3.

II. Đồ dùng dạy học

- Biểu diễn hình vuông có cạnh dài 1cm
- Một bảng có kẻ sẵn các dòng, các cột như trong phần b) của SGK(phóng to).

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động thầy	Hoạt động trò
1. KTBC	Gọi 1 em lên sửa bài 4. Gv chấm 4 em. Nhận xét.	- 1 HS lên bảng
	1.Giới thiệu đơn vị đo diện tích mi-li-mét vuông: - Gọi HS nêu các đơn vị đo diện tích đã học: -GV:Để đo những diện tích rất bé người ta còn dùng những đơn vị mi-li-mét vuông. - Mi-li-mét vuông là diện tích hình vuông có cạnh dài 1 mm. -GV cho HS quan sát hình vẽ phóng to biểu diễn hình vuông có cạnh dài 1cm được chia thành các hình vuông nhỏ như trong phần a) của SGK. 2.Giới thiệu bảng đơn vị đo diện tích: GV cho HS hệ thống hoá các đơn vị đo diện tích đã học: GVgiới thiệu thêm: $1\text{km}^2=100\text{hm}^2$ GV đặc biệt lưu ý HS nhận xét	-cm^2, dm^2, m^2, dam^2, hm^2, km^2. -HS tự nêu kí hiệu:mm^2 -Cho HS thảo luận nhóm đôi: *Hình vuông 1cm^2 gồm 100 hình vuông 1mm^2. *Nêu được mối quan hệ giữa mi-li-mét vuông và xăng –ti-mét vuông. *$1\text{cm}^2=100\text{mm}^2$ *$1\text{mm}^2=\frac{1}{100}\text{cm}^2$ -HS nêu mỗi lại các đơn vị đo diện tích theo thứ tự: từ bé đến lớn.(đã nêu ở mục b). -Nêu những đơn vị đo bé hơn mét vuông (ghi bên phải m^2); những đơn vị lớn hơn mét vuông ghi bên trái cột m^2.

	này để thấy rõ sự khác biệt với bảng đơn vị đo độ dài(hay khối lượng) đã học.	- HS nêu mối quan hệ giữa mỗi đơn vị với đơn vị đo kế tiếp nó rồi điền tiếp vào bảng kẻ sẵn để cuối cùng có bảng đơn vị đo diện tích giống như bảng trong SGK. - HS quan sát bảng đơn vị đo diện tích và nêu nhận xét: *Mỗi đơn vị đo diện tích gấp 100 lần đơn vị bé hơn tiếp liền. *Mỗi đơn vị đo diện tích bằng 1/100 đơn vị lớn hơn tiếp liền. - HS đọc lại bảng đơn vị nhiều lần. HS làm bài miệng: - 29mm^2, 305mm^2, 1200mm^2 - 168mm^2; 2310mm^2.
2. Luyện tập	Bài 1: Rèn cho HS cách đọc, viết số đo diện tích với đơn vị mm^2: Bài 2: Rèn kĩ năng đổi đơn vị lớn sang đơn vị bé và ngược lại(bao gồm cả những số đo có cả hai tên đơn vị): * GV theo dõi sửa bài cả lớp. Bài 3: (Dành cho học sinh giỏi)	a) $5\text{cm}^2=500\text{mm}^2$, $12\text{km}^2=1200\text{h}\text{m}^2$; $1\text{hm}^2=10000\text{m}^2$, $7\text{hm}^2=70000\text{m}^2$ -HS nêu mối quan hệ giữa mỗi đơn vị với đơn vị đo kế tiếp nó rồi điền tiếp vào bảng kẻ sẵn để cuối cùng có bảng đơn vị đo diện tích giống như bảng trong SGK. -HS làm bài vào vở.
3. Củng cố dặn dò	- Nêu mỗi đơn vị diện tích gấp bao nhiêu lần đơn vị bé hơn tiếp liền. Một đơn vị đo diện tích ứng với bao nhiêu chữ số? - .Bài sau:Luyện tập.	- HS trả lời. - HS lắng nghe.

Địa lý:
Bài 5: VÙNG BIỂN NƯỚC TA

I. MỤC TIÊU:

Học xong bài này học sinh:

- Nêu được một số đặc điểm và vai trò của vùng biển nước ta:
- +Vùng biển Việt Nam là một bộ phận của Biển Đông.
- +Ở vùng biển Việt Nam, nước không bao giờ đóng băng.
- +Biển có vai trò điều hòa khí hậu, là đường giao thông quan trọng và cung cấp nguồn tài nguyên to lớn.
- Chỉ được một số điểm du lịch, nghỉ mát ven biển nổi tiếng: Hạ Long, Nha Trang, Vũng tàu,...trên bản đồ (lược đồ).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Bản đồ Việt nam trong khu vực Đông Nam Á hoặc hình 1 trong SGK phóng to
- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam
- Tranh ảnh về những nơi du lịch và bãi tắm biển (nếu có)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
Hoạt động 1	<i>Vùng biển nước ta</i> <i>* Cho HS làm việc cả lớp</i> - Y/c HS quan sát lược đồ trong SGK - GV vừa chỉ vùng biển vừa nói vùng biển nước ta rộng và thuộc biển Đông Hỏi: <i>Biển Đông bao bọc phần đất liền của nước ta ở những phía nào?</i> <i>* Kết luận:</i> Vùng biển nước ta là một bộ phận của biển đông	- Cả lớp quan sát - HS lắng nghe + Vùng biển nước ta là một bộ phận của biển đông
Hoạt động 2	<i>Vai trò của biển</i> <i>HS làm việc theo nhóm</i> - Y/c HS dựa vào vốn hiểu biết và đọc SGK, từng nhóm thảo luận để nêu vai trò của biển đối với khí hậu, đời sống sản xuất của nhân dân ta - Y/c các nhóm lên trình bày - GV sửa chữa và giúp HS hoàn thiện câu trả lời	- Chia lớp thành 2 nhóm - 1 HS nhóm 1 đọc tên giờ ảnh thì 1 HS ở nhóm 2 đọc tên và chỉ trên bản đồ vị trí địa lí - Nhóm cử đại diện lên trình bày - HS nhóm khác bổ sung

	<u>Kết luận:</u> Biển điều hoà khí hậu, và nguồn tài nguyên và đường giao thông quan trọng. Ven biển có nhiều nơi du lịch nghỉ mát	
Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị cho bài sau	

Toán:
ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG

I. Mục tiêu:

- Biết tên gọi, kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo khối lượng thông dụng.
- Biết chuyển đổi các số đo khối lượng và giải các bài toán với các số đo khối lượng.
- BT: 1,2,4.

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
1. KTBC	Bài 3: Gọi 1 em lên bảng giải. GV chấm 5 bài. Cả lớp nhận xét. * Chuyển đổi từ các số đo có hai tên đơn vị đo sang các số đo có một tên đơn vị đo và ngược lại.	$4\text{ km } 37\text{ m} = 4037\text{ m}$ $354\text{ dm} = 3\text{ m } 54\text{ dm.}$ $8\text{ m } 12\text{ cm} = 812\text{ cm}$ $3040\text{ m} = 3\text{ km } 40\text{ m}$ - Cả lớp sửa bài.
2. Luyện tập	Bài 1: Giúp HS nhắc lại quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng (chủ yếu là các đơn vị liền nhau hoặc các đơn vị thường được sử dụng trong đời sống). (Có thể cho HS làm tương tự bài 1 trong tiết 21). Bài 2: a),b) Chuyển đổi từ các đơn vị lớn ra các đơn vị bé hơn và ngược lại. c,d) Chuyển đổi từ các số đo có hai tên đơn vị đo sang các số đo có một tên đơn vị đo và ngược lại. Chẳng hạn: Bài 4: Hướng dẫn HS làm cá nhân - Tính số ki-lô-gam đường của hàng bán được trong ngày thứ hai. - Tính tổng số đường đã bán được trong ngày thứ nhất và ngày thứ hai. - Tính số ki-lô-gam đường bán được trong ngày thứ ba	- HS thảo luận nhóm đôi. * Hai đơn vị đo khối lượng liền nhau: - Đơn vị lớn gấp 10 lần đơn vị bé. - Đơn vị bé bằng 1/10 đơn vị lớn. - Thảo luận nhóm 4. Cả lớp theo dõi nhận xét sửa bài. a) $18\text{ yến} = 180\text{ kg}$; $200\text{ tạ} = 2\text{ kg}$; $35\text{ tấn} = 3500\text{ kg}$ b) $430\text{ kg} = 43\text{ yến}$; $2500\text{ kg} = 25\text{ tạ}$; $16000\text{ kg} = 16\text{ tấn.}$ c) $2\text{ kg } 326\text{ g} = 2326\text{ g}$; $6\text{ kg } 3\text{ g} = 6003\text{ g}$ d) $4008\text{ g} = 4\text{ kg } 8\text{ g}$; $9050\text{ kg} = 9\text{ tấn } 50\text{ kg.}$ + Đổi: $1\text{ tấn} = 1000\text{ kg}$ - $300 \times 2 = 600(\text{kg})$ - $300 + 600 = 900(\text{kg})$ - $1000\text{ kg} - 900\text{ kg} = 100(\text{kg})$
3. Cùng cố dặn dò	- Đọc bảng đơn vị đo khối lượng. - Về nhà: Làm VBT. Bài sau: luyện tập.	- HS phát biểu. - HS lắng nghe.

Kể chuyện:
KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I. Mục tiêu:

- Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc ca ngợi hoà bình chống chiến tranh, biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.

II/ Đồ dùng dạy học :

Một số sách báo, tranh ảnh về ca ngợi hoà bình chống chiến tranh

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- 3 HS nối tiếp nhau kể chuyện Tiếng vĩ cầm ở Mĩ Lai	- HS kể
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục đích và y/c của tiết học	- Lắng nghe
2. Hướng dẫn HS kể chuyện	- GV gợi ý những chuyện các em đã đọc về ca ngợi hoà bình chống chiến tranh ở đâu ? Em biết là những chuyện nào ? - Cho HS đọc gợi ý 1 SGK. - Cho HS kể cho nhau nghe câu chuyện đã tìm được. - Cho HS kể 1 vài câu chuyện đã tìm được trước lớp. (Cần nói rõ em đọc hoặc nghe kể ở đâu, cần giới thiệu, nêu tên câu chuyện, tên nhân vật, diễn biến của câu chuyện)	- Nghe gợi ý. - Đọc gợi ý 1 SGK. - Kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm (đổi cho nhau)
3. Trao đổi về ý nghĩa câu chuyện	- Cho HS trao đổi nhóm để biết câu chuyện nói về nhân vật chính nào và ý nghĩa câu chuyện ra sao? - Gọi vài HS thi kể chuyện trước lớp và nêu ý nghĩa câu chuyện mình đã kể. - Cho HS nhận xét và bình chọn bạn kể chuyện hay nhất, tự nhiên nhất, nêu câu hỏi thú vị nhất.	- Trao đổi, đặt câu hỏi trong nhóm để tìm nội dung chính và ý nghĩa câu chuyện - Xung phong kể trước lớp. - Bình chọn.
4. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học. - GV dặn : tìm 1 câu chuyện em đã chứng kiến hoặc một việc làm thể hiện tình hữu nghị giữa nhân dân ta và nhân dân các nước hay chuyện về một nước mà em đã biết qua ti vi...	

Toán:
LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- + Biết tính diện tích của một hình quy về tính diện tích hình chữ nhật, hình vuông.
- + Biết cách giải bài toán với các số đo độ dài, khối lượng.
- + BT:1,3.

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
1. KTBC	Gọi 1 em lên bảng giải bài toán. GV chấm 4 bài và nhận xét. (BT3)	- 1 HS lên bảng làm
2. Bài mới	Bài 1:Hướng dẫn HS cách đổi rồi giải bài toán.HS thảo luận theo nhóm 4. Bài 3: Bài4:(HS khá,giỏi làm thêm). -Tính diện tích hình chữ nhật ABCD. - Cho HS thảo luận nhóm đôi tìm ra cách giải	1tấn300kg=1300kg;2tấn700kg=2700kg. - Số giấy vụn cả hai trương thu gom được là: $1300 + 2700 = 4000$ (kg) Đôi: $4000\text{kg} = 4$ tấn 4 tấn gấp 2 tấn số lần là: $4 : 2 = 2$(lần) - 2 tấn giấy vụn thì sản xuất được 50000 cuốn vở, vậy 4 tấn giấy vụn sẽ sản xuất được: $50000 \times 2 = 100000$ (cuốn vở) - HS đọc yêu cầu bài toán. - HS làm bài vào vở. Giải $4 \times 3 = 12(\text{cm}^2)$ Nhận xét được : $12 = 6 \times 2 = 2 \times 6 = 12 \times 1 = 1 \times 12$ Vậy có thể vẽ hình chữ nhật MNPQ có chiều dài 6cm, chiều rộng 2cm hoặc có chiều dài 12 cm, chiều rộng 1cm. Lúc này hình chữ nhật MNPQ có diện tích bằng diện tích của hình chữ nhật ABCD nhưng có các kích thước khác với các kích thước của hình chữ nhật ABCD.
2. Củng cố dặn dò	- Nêu cách tính diện tích hình vuông và hình chữ nhật. Bài về nhà bài 3	Hướng dẫn HS tính diện tích hình chữ nhật ABCD và hình vuông CEMN, từ đó tính diện tích của cả mảnh đất.

Tập làm văn:
LUYỆN TẬP LÀM BÁO CÁO THỐNG KÊ

I. Mục tiêu

1/ Biết thống kê theo hàng(BT1),và thống kê bằng cách lập bảng(BT2) để trình bày kết quả điểm học tập trong tháng của từng thành viên và của cả tổ

2/ HS khá,giỏi nêu được tác dụng của bảng thống kê kết quả học tập của cả tổ.

II/ Đồ dùng dạy học :

- Sổ điểm của lớp + bút dạ + phiếu đã kẻ bảng thống kê.

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- Chấm đoạn văn tả cảnh trường học của 3 HS. - GV nhận xét.	- HS nộp vở
1. Bài mới	- Trong tiết học hôm nay các em sẽ tập thống kê kết quả học tập của mình, của các bạn trong tổ.	- HS lắng nghe
2. Luyện tập	HD1 : Hướng dẫn HS làm BT1 (12') - Cho HS đọc yêu cầu của BT - Giao việc : - Các em lấy tờ ghi lại các điểm số của mình, của tổ mình. - Thống kê điểm số ấy theo 4 yêu cầu a, b, c, d. - Cho HS làm việc. - Cho HS trình bày kết quả. - GV nhận xét, khen HS thống kê nhanh, đúng HD2: Hướng dẫn làm BT2 (16') - Cho HS đọc yêu cầu của BT. - Giao việc : - Tổ trưởng thu lại kết quả thống kê và lập bảng thống kê của cả tổ trong tuần. - Cho HS làm bài. - Cho HS trình bày kết quả. - GV nhận xét, khen những tổ thống kê nhanh, đúng, đẹp.	- HS đọc to BT. - Cả lớp đọc thầm. - Làm việc theo nhóm - Lớp nhận xét, bổ sung.. - HS đọc BT2. - Cả lớp đọc thầm. - HS làm bài cá nhân. - Tổ trưởng trình bày. - Lớp nhận xét.
3. Củng cố dặn dò	GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS viết lại bảng thống kê vào vở. - Tiết sau Trả bài văn tả cảnh.	

Tập làm văn :
TRẢ BÀI VĂN TẢ CẢNH

I. Mục tiêu:

- 1/ Biết rút kinh nghiệm khi viết bài văn tả cảnh(về ý,bố cục,dùng từ,đặt câu...).
- 2/ Nhận biết được lỗi trong bài và tự sửa được lỗi.

II/ Đồ dùng dạy học :

- Phiếu ghi thống kê các lỗi sai + bút dạ..

III. Các hoạt động dạy học:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG THẦY	HOẠT ĐỘNG TRÒ
KTBC	- Chấm vở của HS. - GV nhận xét.	- HS nộp vở
1. Giới thiệu bài	- GV ghi đề bài. - Cho HS đọc lại đề. - Xác định trọng tâm đề.	- HS đọc lại đề
2. Nhận xét	- GV nhận xét kết quả bài làm của HS. • Ưu điểm. ○ Về nội dung. ○ Về hình thức trình bày. • Hạn chế về nội dung, về hình thức trình bày. Thông báo điểm cụ thể từng em	- Cả lớp lắng nghe
3. Chữa lỗi	* Sửa lỗi chính tả và cách dùng từ. - Đọc lỗi chính tả sai cho HS sửa. - Đọc câu dùng từ sai cho HS sửa - Cho HS tự sửa vào phiếu và lên bảng làm. * Sửa lỗi những câu văn sai : - Đọc cho HS những câu văn sai. - Cho HS tự sửa vào phiếu và lên bảng làm. * Đọc cho HS nghe những đoạn văn hay, những bài văn hay và chốt lại ý hay cần học tập.	- HS làm việc cá nhân - HS lên bảng sửa. - Lớp nhận xét. - <i>Dành cho HS giỏi</i> - HS lắng nghe, tự ghi chép
3. Cũng cố dặn dò	- GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS viết lại những bài mà mình chưa đạt. - Tiết sau Luyện tập làm đơn.	